

10 địa danh du lịch nổi tiếng tại Việt Nam

Địa đạo Củ chi

Thăm địa đạo Củ Chi. Là một hệ thống Đường hầm sâu dưới đất từ 3 – 8m, chiều cao chỉ đủ cho một người đi lom khom.

Căn hầm đầu tiên ở ngay bìa rừng có giếng ngầm cung cấp nguồn nước uống và sinh hoạt cho toàn khu vực địa đạo.

Giếng sâu 15m, trong vắt. Hệ thống địa đạo gồm 3 tầng, từ đường “xương sống” tỏa ra vô số nhánh dài, nhánh ngắn ăn thông nhau, có nhánh trở ra tận sông Sài Gòn. Tầng một cách



mặt đất 3m, chống được đạn pháo và sức nặng của xe tăng, xe bọc thép. Tầng 2 cách mặt đất 5m, có thể chống được bom cỡ nhỏ. Còn tầng cuối cùng cách mặt đất 8-10m hết sức an toàn. Đường lên xuống giữa các tầng hầm được bố trí bằng các nắp hầm bí mật. Bên trên nguy trang kín đáo, nhìn như những ụ mìn, dọc đường hầm có lỗ thông hơi.

Liên hoàn với địa đạo có các hầm rộng để nghỉ ngơi, có nơi dự trữ vũ khí, lương thực, có giếng nước, có bếp Hoàng Cầm, có hầm chỉ huy, hầm giải phẫu... Còn có cả hầm lớn, mái lợp thoáng mát, nguy trang khéo léo để xem phim, văn nghệ. Hãy một lần chui vào địa đạo, ta sẽ thấy rõ chiều sâu thăm thẳm của lòng căm thù, ý chí bất khuất của “vùng đất thép” và sẽ hiểu vì sao một nước Việt Nam nhỏ bé lại chiến thắng một nước lớn và giàu có như Hoa Kỳ? Ta cũng sẽ hiểu vì sao Củ Chi – mảnh đất nghèo khó lại đương đầu ròng rã suốt 20 năm với một đội quân thiện chiến, vũ khí tối tân mà vẫn giành thắng lợi. Cũng từ địa đạo này, cuộc hành quân Crimp (cái bẫy) của Mỹ với 3.000 quân bộ, cuộc hành quân Sedarfall gồm 12.000 lính, có xe tăng, máy bay yểm trợ tối đa, nhằm biến Củ Chi thành “khu tự do hủy diệt” đã bị đập tan. Củ Chi thật xứng danh “đất thép thành đồng” qua 20 năm bền bỉ chiến đấu.

Điều thú vị nữa khi về thăm mảnh đất anh hùng này là các hướng dẫn viên đều ăn mặc như hồi chiến tranh: nam mặc đồ giải phóng, mũ tai bèo; nữ mặc bà ba đen, quàng khăn rằn và đi dép

lớp. Sự có mặt của họ bên trong những búi cây, ở mỗi khúc quanh khiến du khách có cảm giác đang được sống trong sự thật của Củ Chi thời đánh giặc. Cảm giác thời chiến rõ nét hơn khi đĩa sắn luộc, bát muối vừng được đưa mời khách du lịch. Những ly rượu bé xíu, trong vắt và nồng nàn được gọi đùa là nước mắt quê hương bên đĩa rau mốp muối chua, giòn và ngon đến lạ. Bạn đừng quên nếm thử món rau mốp. Rau mốp là lương thực chính của quân dân Củ Chi ngày trước, còn giờ đây đang là đặc sản.

Đà Lạt

Được người Pháp phát hiện từ những năm cuối thế kỷ 19 và hình thành vào những năm đầu thế kỷ 20, Đà Lạt là một thành phố nghỉ dưỡng trẻ trung với nhiều ưu thế tự nhiên về khí hậu và cảnh quan. Nhờ vào độ cao 1.475m so với mặt biển nên dù là một xứ nhiệt đới, Đà Lạt có được một khí hậu mát mẻ, dễ



chịu của vùng ôn đới với nhiệt độ trung bình trong ngày thấp nhất là 15oC và cao nhất là 24oC.

Mặc dù có hai mùa : mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 11 và mùa nắng từ tháng 12 đến tháng 3 năm sau nhưng quanh năm Đà Lạt đều có nắng. Các nhà khí hậu học quả không quá lời khi gọi Đà Lạt là thành phố của mùa xuân

Hồ Xuân Hương nằm giữa được coi là trung tâm của thành phố, ở độ cao 1.475m. Vì vậy Đà Lạt gần có dạng lòng chảo hình bầu dục.

Do rừng, đồi hoang chiếm với diện tích lớn nên đất dành cho nông nghiệp ở Đà Lạt không nhiều, chỉ khoảng 3.600ha, chủ yếu trồng rau. Diện tích rừng Đà Lạt có chừng 16.400ha. Trong đó, rừng thông chiếm một diện tích đáng kể, hơn 10.300ha, là vật “trang sức” của thành phố. Thật vậy, những giải rừng thông đã làm cho Đà Lạt thêm duyên dáng. Hơn nữa, nó cũng đóng một vai trò tích cực trong việc tạo nên những nét đặc sắc về tiểu khí hậu, môi sinh ở nơi này. Không khí trong rừng thông trong lành, dễ chịu là điều kiện tốt cho sự nghỉ dưỡng. Đi sâu vào thành phố, du khách sẽ vừa khám phá một “bảo tàng” của các thác nước, những hồ đẹp, thung lũng hoa và đồi cỏ vừa thưởng thức những sản phẩm Đà Lạt bao gồm nhiều loại trái cây: hồng, mận, đào, bơ..., nhiều món ăn dân tộc độc đáo và các hàng lưu niệm của riêng vùng Đà Lạt. Ngày nay, đến Đà Lạt du khách sẽ cảm nhận được một nét kiến trúc rất nên thơ, lộng lẫy mà kín đáo qua từng ngôi biệt thự ẩn mình trong cây lá hoặc rục rờ bởi được phủ lên cả một rừng hoa.

Hạ Long

Vịnh Hạ Long nổi tiếng ở trong và ngoài nước và được công nhận là Di sản Thiên nhiên Thế giới với hàng nghìn hòn đảo được làm nên bởi tạo hoá kỳ vĩ và sống động. Hạ Long còn có những đền, miếu, di tích lịch sử văn hoá (núi Bài Thơ, đền Đức Ông, chùa Long Tiên...) làm cho phong cảnh hữu tình, nên thơ bởi cảnh quan thiên nhiên lại càng thêm hấp dẫn bởi bàn tay con người.



Đảo ở Hạ Long có hai dạng là đảo đá vôi và đảo phiến thạch, tập trung ở hai vùng chính là vùng phía đông nam vịnh Bái Tử Long và vùng phía tây nam vịnh Hạ Long. Đây là hình ảnh cổ xưa nhất của địa hình có tuổi kiến tạo địa chất từ 250 – 280 triệu năm, là kết quả của quá trình vận động nâng lên, hạ xuống nhiều lần từ lục địa thành trũng biển. Quá trình Caxto bào mòn, phong hoá gần như hoàn toàn tạo ra một Hạ Long độc nhất vô nhị trên thế giới. Trong một diện tích không lớn, hàng ngàn đảo đá với muôn hình, dáng vẻ khác nhau như những viên ngọc bích long lanh được đính lên chiếc khăn voan xanh biếc của nàng thiếu nữ. Vùng tập trung dày đặc các đảo đá có phong cảnh ngoạn mục và nhiều hang động đẹp nổi tiếng là vùng trung tâm Di sản Thiên nhiên vịnh Hạ Long, bao gồm vịnh Hạ Long và một phần vịnh Bái Tử Long. Vùng Di sản được Thế giới công nhận có diện tích 434 km² bao gồm 775 đảo, như một hình tam giác với ba đỉnh là đảo Đầu Gỗ (phía tây), hồ Ba Hầm (phía nam) và đảo Cống Tây (phía đông). Vùng kế bên là khu vực đệm và di tích danh thắng quốc gia được Bộ Văn hoá Thông tin xếp hạng năm 1962. Từ trên cao nhìn xuống, vịnh Hạ Long như một bức tranh thủy mặc không lồ vô cùng sống động. Đó là những tác phẩm tạo hình tuyệt mỹ, tài hoa của tạo hoá, của thiên nhiên biến hàng ngàn đảo đá vô tri tĩnh lặng kia trở nên những tác phẩm điêu khắc, hội họa hoàn mỹ với muôn hình dáng vẻ yêu kiều, vừa rất quen thuộc vừa như xa lạ với con người. Hàng ngàn đảo đá nhấp nhô trên sóng nước lung linh huyền ảo, vừa khoẻ khoắn hoành tráng nhưng cũng rất mềm mại duyên dáng, sống động. Đi giữa Hạ Long với muôn ngàn đảo đá, ta ngỡ như lạc vào một thế giới cổ tích bị hoá đá nơi đây. Đảo thì giống hình ai đó đang hướng về đất liền – hòn Đầu Người; đảo thì giống như một con rồng đang bay lượn trên mặt nước – Hòn Rồng; đảo thì lại giống như một ông lão đang ngồi câu cá – hòn Lã Vọng; và kia hai cánh buồm nâu lực lưỡng đang rẽ sóng nước ra khơi – hòn Cánh Buồm; rồi hai con gà đang âu yếm vờn nhau trên sóng nước – hòn Trống Mái; đứng giữa biển nước bao la một lu hương khổng lồ như một vật cúng tế trời đất – hòn Lu Hương... Tất cả đều rất thực, thực đến kinh ngạc. Những đảo đá diệu kỳ ấy biến hoá khôn lường

theo thời gian và góc nhìn. Tới đây ta mới nhận ra tất cả chúng không phải là những hòn đảo vô tri tĩnh lặng mà như có hồn và đều sống động.

Tiềm ẩn trong lòng các đảo đá ấy là những hang động tuyệt đẹp như động Thiên Cung, hang Đầu Gỗ, động Sừng Sốt, hang Trinh Nữ, động Tam Cung... Đó thực sự là những lâu đài của tạo hoá giữa chốn trần gian. Từ xưa, Hạ Long đã được đại thi hào dân tộc Nguyễn Trãi mệnh danh là “kỳ quan đất dựng giữa trời cao”. Bao tao nhân mặc khách từ khắp năm châu khi đặt chân đến đây đều cảm thấy bàng hoàng trước vẻ đẹp kỳ vĩ của Hạ Long, dường như họ đều cảm thấy lúng túng và bất lực bởi vốn từ hiện có vẫn chưa đủ để mô tả vẻ đẹp của Hạ Long.

Vịnh Hạ Long cũng là nơi gắn liền với những trang sử vẻ vang, hào hùng của dân tộc Việt Nam với những địa danh nổi tiếng như Vân Đồn – nơi có thương cảng cổ sầm uất vào thế kỷ thứ 12; có núi Bài Thơ lịch sử; cách đó không xa dòng sông Bạch Đằng – là chứng tích của hai trận thủy chiến lẫy lừng của các thế hệ ông cha chống giặc ngoại xâm. Không chỉ có vậy, Hạ Long còn là một trong những cái nôi của con người với nền Văn hoá Hạ Long huy hoàng thời Hậu kỳ đồ đá mới tại những địa danh khảo cổ học nổi tiếng như Đồng Mang, Xích Thổ, Soi Nhụ, Thoi Giếng...

Hạ Long cũng là nơi tập trung đa dạng sinh học cao với những hệ sinh thái điển hình như hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rạn san hô, hệ sinh thái tùng áng, hệ sinh thái rừng cây nhiệt đới... Với hàng ngàn loài động thực vật vô cùng phong phú, đa dạng như tôm, cá, mực... Có những loài đặc biệt quý hiếm chỉ có ở nơi đây.

Chùa Dư Hàng

Haiphong Với di chỉ khảo cổ Cái Bèo (Cát Bào) chứng tỏ mảnh đất này cách đây trên 6.000 năm đã có người sinh sống. Hiện nay, Hải Phòng còn giữ được nhiều di tích lịch sử, nhiều danh lam thắng cảnh, nhiều đền, chùa, lăng miếu và lễ hội Chọi trâu, một lễ hội độc đáo, nổi tiếng của Đồ Sơn. Hải Phòng nằm trong tuyến du lịch Hà Nội – Hải Phòng – vịnh Hạ Long. Hải Phòng có khu nghỉ mát Đồ Sơn vươn ra biển tới 5km. Từ Đồ Sơn bằng tàu cao tốc, du khách có thể tới thăm đảo và vườn quốc gia Cát Bào, thăm vịnh Bái Tử Long và vịnh Hạ Long (Quảng Ninh).



Hà Nội

có rất nhiều cảnh quan để viếng thăm nhưng nếu bạn đã ở Hà Nội rồi thì nên đến thăm bảo tàng Lịch sử trưng bày các dụng cụ thời tiền sử thuộc văn minh Đông Sơn, Óc eo, Chăm Pa, và các triều đại Việt Nam khác nhau, cuộc kháng chiến chống Bắc thuộc, chống Pháp và Đảng cộng sản. Nó cho phép chúng ta hiểu thêm về Việt Nam trong quá khứ và ngày nay



Một điểm không thể thiếu đó là **Vườn quốc gia Cúc Phương**. Vườn có diện tích 22.000ha, trong đó 3/4 là núi đá vôi cao từ 300 đến 600m so với mặt biển. Tại đây có đỉnh Mây Bạc cao 648,2m.

Khí hậu ở Cúc Phương thuộc loại khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiệt độ trung bình năm khoảng 24,7°C . Địa hình phức tạp, rừng ở dạng nguyên sinh chứa nhiều bí ẩn, và cảnh quan độc đáo. Tại đây có rất nhiều hang động với cảnh quan kỳ thú và ẩn chứa những chứng tích văn hoá lịch sử lâu đời như động Trăng Khuyết, động Chúa, động Thủy Tiên, động Người Xưa, hang Con Moong, động San Hồ...



Trong vườn còn có suối nước nóng 38°C. Hệ thực vật rất phong phú với 1.944 loài thuộc 908 chi và 229 họ. Đặc biệt có cây chò xanh, cây sấu cổ thụ đều trên dưới 1.000 năm tuổi, cao từ 50-70m. Riêng hoa phong lan có tới 50 loài, có loài cho hoa và hương thơm quanh năm. Hệ động vật đa dạng bao gồm 71 loài thú, hơn 300 loài chim, 33 loài bò sát và 16 loài lưỡng cư. Nhiều loài thú quý như: gấu, ngựa, lợn lòi, hổ, báo, chồn, sóc, khỉ... Khu chăn nuôi nửa tự nhiên với các loài hươu sao, nai, khỉ vàng, voọc quần đùi, sóc bay... là nơi phục vụ công tác nghiên cứu của các nhà khoa học và du khách có dịp chiêm ngưỡng như khi sống trong rừng tự nhiên. Cúc Phương còn là quê hương của hàng trăm loài chim, bướm đẹp và lạ.

Hiện nay, vườn quốc gia Cúc Phương đã trở thành một trung tâm cung cấp các loài thực vật quý hiếm, có giá trị kinh tế cao phục vụ cho các chương trình trồng rừng trong khu vực và trên cả nước. Nơi đây đã có những khu gây giống tự nhiên đạt kết quả cho các loài chò chỉ, chò xanh, kim giao... Trong tương lai vườn còn xây dựng và mở rộng thêm cơ sở thực nghiệm để cung cấp giống nhiều loài cây thuốc, cây cảnh quý hiếm cho những nơi có nhu cầu.

Đến Cúc Phương đẹp nhất vào mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4, khi những cơn mưa rừng dữ dội đã đi qua. Đường tới Vườn Quốc gia Cúc Phương rất thuận tiện. Một khu rừng nguyên sinh với hệ sinh thái rừng nhiệt đới đa dạng, phong phú được bảo vệ nghiêm ngặt lại nằm trên tuyến đường du lịch với những điểm du lịch hấp dẫn như Bích Động, cố đô Hoa Lư, bãi biển Sầm Sơn... đang cuốn hút khách du lịch đến tham quan và các nhà khoa học đến nghiên cứu. Tại vườn còn có một số chương trình du lịch cho khách lựa chọn như đi bộ, du lịch mạo hiểm, leo núi...



Khu phố cổ Hội An

Hội An là mẫu hình tồn tiêu biểu về một cảng thị truyền thống Đông Nam Á trong giai đoạn thế kỷ 15 – 16. Cảng thị này có mầm mống sơ khai từ trước Công nguyên với nền văn hoá Sa Huỳnh được tiếp tục phát triển dưới thời Chăm (thế kỷ 2 sau CN – thế kỷ 15) và cực thịnh trong thời Đại Việt, Đại Nam (thế kỷ 15 – thế kỷ 19). Bên cạnh các di tích, di chỉ khảo cổ có niên đại trên 2000 – 3000 năm là một số lượng lớn di tích kiến trúc, chủ yếu làm bằng gỗ, có niên đại phổ biến từ thế kỷ 17 – 19.

Năm 1999, đã có 1360 di tích, danh thắng với nhiều loại hình được thống kê. Đó là những đình, chùa, lăng, miếu, mộ, cầu, giếng, nhà thờ tộc, thánh thất, hội quán, nhà ở ... phân bố theo những trục đường truyền thống nhỏ hẹp, vừa mang đậm sắc thái địa phương Việt Nam, vừa thể hiện rõ sự giao lưu hội nhập văn hoá mạnh mẽ với các nước phương Đông và phương Tây.

Liên tục trong nhiều thế kỷ, những giá trị văn hoá truyền thống của nhân dân Hội An cùng với phong tục tập quán, các sinh hoạt, vui chơi, giải trí, cũng như các món ăn xưa vẫn được giữ gìn, và phát huy tương

Đồng bằng Sông Cửu Long

Chợ họp suốt cả ngày, nhưng nhộn nhịp nhất là vào buổi sáng, thuyền, ghe nào cũng xếp đầy hàng hoá nông sản; các loại trái cây theo mùa như: chôm chôm, xoài, cam, quýt, bưởi, măng cụt, sầu riêng... các đặc sản của vùng sông nước kênh



rạch như: cá đồng, rùa, rắn, cua, tôm, chim đồng, bông súng...

Ở đây mọi sự mua bán chỉ diễn ra trên ghe, thuyền. Các loại dịch vụ, ăn uống cũng diễn ra ngay trên những chiếc ghe, xuồng.

Các chợ nổi lớn của miền Tây như các chợ nổi Phụng Hiệp, Phong Điền (Hậu Giang), Cái Răng (Cần Thơ), Cái Bè (Tiền Giang)... Phần lớn các loại nông sản, trái cây ở đây được bán sỉ cho những thương nhân rồi từ đó được chuyển tới các nhà máy chế biến thực phẩm, hoa trái hay chở ra tận Hà Nội và các địa phương miền Bắc.

Phú Quốc



bao gồm 22 hòn đảo lớn nhỏ, trong đó đảo Phú Quốc lớn nhất có diện tích 573km², dài 50km, nơi rộng nhất (ở phía bắc đảo) 25km. Địa hình Phú Quốc rất độc đáo chạy dài từ Nam đến Bắc Đảo chập chùng 99 ngọn núi đồi lớn nhỏ. Dân cư sinh sống trên đảo lên đến trên 45.000 người. Ở đây ngoài đồi núi, còn có đồng bằng, rừng tự nhiên rộng 37.000ha với nhiều gỗ quý và chim muông.

Phú Quốc được mệnh danh là hòn đảo ngọc bởi sự giàu có của thiên nhiên và tiềm năng du lịch phong phú, một vùng đất lạ với những cánh rừng nguyên sinh (có nhiều loại gỗ quý) tập trung ở khu vực phía đông bắc đảo. Viên quanh đảo có nhiều bãi tắm đẹp như bãi Trường, bãi Kem, ghềnh Dầu, rạch Tràm, rạch Vẹm. Du khách có thể tắm biển, tắm suối, tắm sông rồi leo núi, vào hang, lên rừng nơi có thể quan sát cuộc sống của các loài động vật hoang dã.

Đặc sản nổi tiếng của đảo là nước mắm Phú Quốc, hương vị ngọt thơm được chế biến từ loại cá cơm đặc biệt, có độ đậm cao (40°), hàng năm sản xuất được khoảng 6 triệu lít. Ngoài khơi biển Phú Quốc có rất nhiều các loại tôm, cua, cá,... Phú Quốc có tới 2.000 tàu đánh cá, sản lượng đánh bắt khoảng 35.000 tấn cá hàng năm.

Phú Quốc có các cảng An Thới, cảng Hòn Thơm, nơi cập bến của tàu bè trong nước và quốc tế để trao đổi hàng hoá. Đảo Phú Quốc là nơi có nhiều di tích lịch sử như khu căn cứ của người anh hùng Nguyễn Trung Trực, những kỷ vật của vua Gia Long trong những năm trôi dạt ra đảo (cuối thế kỷ 18), nhà tù Phú Quốc... Từ Tp. Hồ Chí Minh đi máy bay hết 40 phút ra đến Phú Quốc, hoặc đi tàu biển từ thị xã Hà Tiên ra Phú Quốc hết 8 giờ.